

Số 239/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 12 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của  
Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Khánh Hòa

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Quyết định số 2779/QĐ-UBND ngày 4/11/2013 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ bảo vệ môi trường tại Tờ trình số 15/TT- QBVMT ngày 12 tháng 12 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Khánh Hòa (đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Các Giám đốc sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Khánh Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Quỹ BVMT VN;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HN, QBVMT(3).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Chiến Thắng

**ĐIỀU LỆ  
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG  
CỦA QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH KHÁNH HÒA**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3397/QĐ-UBND, ngày 12 tháng 12 năm 2014  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Điều lệ tổ chức và hoạt động (sau đây gọi tắt là Điều lệ) của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Khánh Hòa quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, nguồn vốn, chế độ tài chính, kế toán và kiểm toán của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2. Vị trí và chức năng**

1. Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Quỹ Bảo vệ môi trường) là tổ chức tài chính trực thuộc UBND tỉnh Khánh Hòa; có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, con dấu và bảng cân đối kế toán riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh và các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

2. Quỹ Bảo vệ môi trường có chức năng cho vay lãi suất ưu đãi, tài trợ, hỗ trợ lãi suất cho các chương trình, dự án, các hoạt động, nhiệm vụ bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu không nằm trong kế hoạch ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

3. Tên giao dịch của Quỹ bằng tiếng Anh: Khanh Hoa Environment Protection Fund, viết tắt là KHEPF.

4. Trụ sở chính của Quỹ đặt tại: số 14 đường Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 3. Nguyên tắc hoạt động**

1. Quỹ Bảo vệ môi trường hoạt động không vì mục đích lợi nhuận nhưng phải bảo toàn vốn điều lệ và tự bù đắp chi phí quản lý, được miễn nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước đối với các hoạt động nhằm hỗ trợ các hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật về thuế và pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Quỹ Bảo vệ môi trường chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán về các hoạt động tài chính của cơ quan quản lý nhà nước về Tài chính và Kiểm toán Nhà nước.

3. Quỹ Bảo vệ môi trường hoạt động công khai, minh bạch và bình đẳng.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

#### **Điều 4. Nhiệm vụ**

1. Tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước, các nguồn tài trợ, đóng góp, ủy thác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ tài chính cho các chương trình, dự án, các hoạt động bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Cho vay với lãi suất ưu đãi đối với các dự án bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

3. Hỗ trợ lãi suất vay vốn cho các dự án bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa vay vốn từ các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

4. Tài trợ, đồng tài trợ cho các hoạt động bảo vệ môi trường: Xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường, ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố môi trường, thiên tai gây ra, các hoạt động phổ biến, tuyên truyền về quản lý, khai thác tài nguyên và môi trường biển và hải đảo; thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch, nhiệm vụ theo Quyết định của UBND tỉnh Khánh Hòa; hỗ trợ trao các giải thưởng về môi trường, các hình thức khen thưởng nhằm tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; thực hiện các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường được quy định tại Điều lệ này.

5. Nhận ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản với các tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

6. Hỗ trợ tài chính đối với các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa phù hợp với quy định của pháp luật.

7. Tổ chức thẩm định, phê duyệt mức, thời gian và hình thức hỗ trợ tài chính đối với các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường sử dụng vốn hỗ trợ từ Quỹ theo quy định của Điều lệ này.

8. Trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định các nội dung và hình thức hỗ trợ phát sinh trong quá trình hoạt động.

9. Thực hiện các đề án, dự án và nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

#### **Điều 5. Quyền hạn**

1. Tổ chức cơ quan điều hành và các đơn vị nghiệp vụ hoạt động phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ được giao và các quy định tại Điều lệ này.

2. Kiểm tra định kỳ và đột xuất các đơn vị sử dụng vốn của Quỹ trong việc triển khai các hoạt động, nhiệm vụ và dự án bảo vệ môi trường và biến đổi khí

hậu. Quỹ Bảo vệ môi trường có quyền rút vốn vay, đình chỉ tài trợ hoặc hỗ trợ lãi suất vay đối với các chủ đầu tư vi phạm cam kết với Quỹ Bảo vệ môi trường hoặc vi phạm các quy định của Nhà nước; khởi kiện các chủ đầu tư vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Sử dụng vốn nhân rồi của Quỹ Bảo vệ Môi trường để gửi tại các ngân hàng thương mại nhằm mục đích bảo toàn và phát triển vốn cho Quỹ nhưng phải đảm bảo an toàn.

4. Thực hiện và tiếp nhận các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để tăng cường năng lực cho Quỹ Bảo vệ môi trường.

5. Từ chối yêu cầu của tổ chức hoặc cá nhân nào về việc cung cấp các thông tin của Quỹ nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Trực tiếp quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để kêu gọi, thu hút và tiếp nhận tài trợ hoặc huy động vốn bổ sung cho Quỹ Bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

7. Cử cán bộ, viên chức và người lao động của Quỹ Bảo vệ môi trường ra nước ngoài công tác, học tập, tham quan, khảo sát theo quy định của pháp luật.

8. Cán bộ, viên chức và người lao động của Quỹ Bảo vệ môi trường được hưởng lương, thưởng, phúc lợi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

### **Chương III** **CƠ CẤU TỔ CHỨC, BỘ MÁY QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH**

#### **Điều 6. Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường**

1. Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường (sau đây gọi tắt là Hội đồng), bao gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên.

a) Chủ tịch Hội đồng là một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) Các ủy viên gồm lãnh đạo các cơ quan: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Khánh Hòa.

d) Căn cứ vào đề nghị của các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Khánh Hòa. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch Hội đồng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, Quyết định thành lập, thay đổi thành viên Hội đồng.

2. Chế độ làm việc của Hội đồng:

a) Các thành viên Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, biểu quyết theo đa số; 03 (ba) tháng họp một lần để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và

trách nhiệm của Hội đồng. Khi cần thiết, Hội đồng có thể họp bất thường theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.

c) Chủ tịch Hội đồng triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng. Trường hợp vắng mặt, Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng triệu tập và chủ trì cuộc họp. Thông báo mời họp gửi đến từng Ủy viên Hội đồng và Giám đốc điều hành Quỹ (gọi tắt là Giám đốc Quỹ) bằng văn bản chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình họp, các vấn đề thảo luận và dự thảo quyết định và có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của Ủy viên.

Trong trường hợp Giám đốc Quỹ không phải là Ủy viên Hội đồng được tham dự các kỳ họp của Hội đồng có quyền thảo luận và nêu ý kiến nhưng không được biểu quyết.

d) Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi ít nhất có 2/3 số Ủy viên có mặt. Ủy viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến tay Chủ tịch Hội đồng chậm nhất là 01 (một) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp.

Các cuộc họp của Hội đồng được ghi thành biên bản. Biên bản họp là căn cứ để Hội đồng ban hành các nghị quyết và các văn bản theo quy định.

Nghị quyết của Hội đồng phải được trên 50% tổng số thành viên tham dự biểu quyết tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng.

đ) Nghị quyết của Hội đồng có tính chất bắt buộc thi hành đối với Quỹ; giao Giám đốc Quỹ hướng dẫn, tổ chức thực hiện.

e) Các thành viên của Hội đồng có trách nhiệm bảo vệ bí mật về thông tin theo quy định của Quỹ và các quy định của pháp luật, kể cả khi đã thôi đảm nhiệm chức vụ hoặc chuyển cơ quan khác.

### 3. Nhiệm vụ của Hội đồng:

a) Quyết định phương hướng, kế hoạch hoạt động, huy động vốn, hỗ trợ, tài trợ tài chính, phê duyệt kế hoạch tài chính, báo cáo quyết toán của Quỹ;

b) Kiểm tra, giám sát cơ quan điều hành nghiệp vụ của Quỹ Bảo vệ môi trường trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách, quy định của pháp luật và việc thực hiện các quyết định của Hội đồng. Phê duyệt chương trình hoạt động của Ban kiểm soát; kiểm tra báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính của Ban kiểm soát;

c) Phê duyệt danh mục, tiêu chí lựa chọn và quy trình xem xét cho vay vốn, tài trợ của Quỹ;

d) Quyết định mức vốn vay từ một (01) tỷ đồng trở lên đối với các dự án, đề án, chương trình, nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quy định tại khoản 1 Điều 13 của Điều lệ này;

đ) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh việc sửa đổi, bổ sung vốn, tài trợ và sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ.

#### 4. Quyền hạn của Hội đồng:

a) Quyết định mức, thẩm quyền quyết định cho vay, hỗ trợ, tài trợ của Giám đốc Quỹ từng thời kỳ;

b) Giải quyết theo quy định của pháp luật các khiếu nại của tổ chức, cá nhân vay vốn hoặc nhận hỗ trợ từ Quỹ;

c) Ban hành các văn bản quy định về quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát quỹ. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát quỹ. Quyết định thành viên Ban Kiểm soát theo đề nghị của Trưởng Ban kiểm soát quỹ.

d) Sử dụng bộ máy cơ quan điều hành Quỹ và con dấu của Quỹ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều lệ này;

đ) Nhận vốn thuộc sở hữu Nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Quỹ;

e) Chi phí hoạt động của Hội đồng, kể cả tiền phụ cấp cho các thành viên của Hội đồng và bộ phận giúp việc Hội đồng được hạch toán vào chi phí quản lý của Quỹ và theo quy định của UBND tỉnh Khánh Hòa và các quy định hiện hành.

#### 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng:

a) Chịu trách nhiệm về công việc của Hội đồng, tổ chức phân công nhiệm vụ cho Phó chủ tịch và các Ủy viên để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng.

b) Ký, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng trình Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa và gửi các cơ quan có liên quan theo quy định tại Điều lệ này và các quy định khác có liên quan.

c) Ký, ban hành các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng.

d) Triệu tập, chủ trì và phân công Phó chủ tịch, Ủy viên chuẩn bị nội dung cho các cuộc họp của Hội đồng.

đ) Ủy quyền cho Phó chủ tịch Hội đồng thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Phó chủ tịch Hội đồng được ủy quyền chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về các công việc được ủy quyền.

e) Quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát sau khi có Nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ.

f) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó giám đốc Quỹ, kế toán trưởng của Quỹ theo đề nghị của Giám đốc Quỹ;

g) Chịu trách nhiệm về các quyết định của Hội đồng trước Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.

#### **Điều 7. Ban Kiểm soát**

## 1. Tổ chức của Ban Kiểm soát

a) Ban Kiểm soát có 03 thành viên: Thành viên Ban Kiểm soát là các chuyên gia am hiểu về lĩnh vực tài chính, tín dụng, đầu tư và bảo vệ môi trường, hiểu biết pháp luật, không có tiền án, tiền sự về các tội danh có liên quan đến hoạt động kinh tế theo quy định của pháp luật.

Thành viên Ban Kiểm soát không được là vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh chị em ruột của các thành viên Hội đồng, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quý.

Thành viên Ban Kiểm soát hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm do Chủ tịch Hội đồng bổ nhiệm, miễn nhiệm. Ban kiểm soát gồm lãnh đạo các Phòng chuyên môn của các Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kế toán trưởng Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Trưởng Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên do Chủ tịch Hội đồng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.

## 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát

a) Kiểm tra việc chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước và nghị quyết của Hội đồng trong hoạt động của Quý.

b) Kiểm tra hoạt động tài chính, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm soát nội bộ của Quý. Định kỳ hàng quý, năm và theo vụ việc, Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo Hội đồng kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính của Quý.

c) Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính của Quý khi xét thấy cần thiết đề báo cáo Hội đồng quyết định.

d) Được sử dụng hệ thống kiểm tra và kiểm soát nội bộ của Quý, thuê chuyên gia tài chính để thực hiện các nhiệm vụ của mình.

đ) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác do Hội đồng giao.

3. Ban Kiểm soát hoạt động theo quy chế do Hội đồng ban hành. Các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao một cách độc lập và chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng và pháp luật về nhiệm vụ được giao.

4. Kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát được hạch toán vào chi phí quản lý của Quý.

## Điều 8. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quý

1. Cơ cấu tổ chức của cơ quan điều hành nghiệp vụ Quý gồm có: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các nhân viên thừa hành nghiệp vụ.

2. Giám đốc Quý do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quý.

3. Phó giám đốc Quý, Kế toán trưởng Quý do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quý bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quý và thỏa thuận của cơ

quan quản lý cán bộ theo quy định. Riêng kế toán trưởng phải có ý kiến thẩm tra về năng lực của Sở Tài chính.

4. Các cán bộ, chuyên viên, nhân viên khác của Quỹ do Giám đốc Quỹ quyết định tuyển dụng, bố trí công tác.

#### **Điều 9. Giám đốc Quỹ**

1. Đại diện cho Quỹ trong các hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường ở trong nước và ngoài nước, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ.

2. Giám đốc Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Tổ chức, điều hành hoạt động của Quỹ; quyết định các vấn đề có liên quan đến các hoạt động của Quỹ theo Điều lệ, Nghị quyết của Hội đồng và theo quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của Quỹ.

b) Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ Bảo vệ môi trường trình Hội đồng Quản lý phê duyệt và tổ chức thực hiện.

c) Báo cáo định kỳ về tình hình huy động vốn, hỗ trợ tài chính và báo cáo tài chính hàng năm của Quỹ Bảo vệ môi trường với Hội đồng Quản lý và các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

d) Quyết định mức vay dưới một (01) tỷ đồng; quyết định mức hỗ trợ lãi suất vay, bảo lãnh vay vốn, tài trợ và đồng tài trợ, gia hạn nợ và các hoạt động nghiệp vụ khác theo các quy định tại Điều lệ này và trong phạm vi do Hội đồng phân cấp.

đ) Quyết định tuyển dụng và quản lý nhân sự của Quỹ theo phân cấp thẩm quyền về quản lý cán bộ.

e) Ban hành các văn bản quy định: Quy chế hoạt động nghiệp vụ của Quỹ; Kiểm tra, kiểm soát nội bộ; Chế độ lương, thưởng và phúc lợi xã hội đối với người lao động phù hợp với các quy định của pháp luật.

f) Thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân cấp của Hội đồng Quản lý và UBND tỉnh Khánh Hòa.

g) Tham gia các phiên họp của Hội đồng Quản lý.

#### **Điều 10. Phó Giám đốc và Kế toán trưởng**

1. Phó Giám đốc quỹ do Giám đốc quỹ đề nghị, cơ quan quản lý cán bộ thỏa thuận. Chủ tịch Hội đồng quản lý quỹ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Phó Giám đốc chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công.

2. Kế toán trưởng do Giám đốc quỹ đề nghị, thỏa thuận của cơ quan quản lý cán bộ và ý kiến thẩm định về năng lực của Sở Tài chính. Chủ tịch Hội đồng quản lý quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm.



Kế toán trưởng giúp Giám đốc điều hành về lĩnh vực tài chính, kế toán theo đúng quy định của pháp luật và thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc.

#### **Chương IV NGUỒN VỐN HOẠT ĐỘNG**

##### **Điều 11. Vốn điều lệ**

Vốn điều lệ của Quỹ Bảo vệ môi trường tại thời điểm thành lập ít nhất là: **15.000.000.000đ (Mười lăm tỷ đồng)**. Việc tăng vốn điều lệ của Quỹ Bảo vệ môi trường do UBND tỉnh Khánh Hòa quyết định.

##### **Điều 12. Vốn hoạt động bổ sung hàng năm từ các nguồn**

a) Ngân sách Nhà nước chi sự nghiệp môi trường cấp bù kinh phí tài trợ cho các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường đã thực hiện hàng năm và bổ sung vốn hoạt động cho Quỹ.

Hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp nhu cầu sử dụng vốn từ nguồn chi sự nghiệp môi trường của Quỹ Bảo vệ môi trường gửi Sở Tài chính xem xét trình UBND tỉnh Quyết định;

b) Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải, chất thải rắn, khai thác khoáng sản và các loại phí môi trường khác theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền;

c) Tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

d) Các khoản tài trợ, hỗ trợ đóng góp, ủy thác đầu tư của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước dành cho lĩnh vực bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu;

đ) Tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định của pháp luật;

e) Các khoản tiền bồi thường thiệt hại về môi trường và đa dạng sinh học của các tổ chức, cá nhân nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật;

f) Nguồn vốn từ chênh lệch thu chi tài chính hàng năm của Quỹ;

g) Lệ phí bán, chuyển các chứng chỉ giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận (CERs) thu được từ các dự án theo cơ chế phát triển sạch (CDM) thực hiện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

h) Các nguồn vốn bổ sung khác theo quy định của pháp luật;

2. Việc tiếp nhận các nguồn vốn bổ sung hàng năm của Quỹ được thực hiện theo quy định của UBND tỉnh Khánh Hòa và các quy định khác hiện hành.

**Chương V**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

**Điều 13. Đối tượng được hỗ trợ tài chính và các hình thức hỗ trợ tài chính**

**1. Đối tượng được hỗ trợ tài chính:**

Quỹ Bảo vệ môi trường hỗ trợ tài chính cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ, hoạt động bảo vệ môi trường thuộc các lĩnh vực: xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường, ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố môi trường, thiên tai gây ra, các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu; phổ biến, tuyên truyền về quản lý, khai thác tài nguyên và môi trường biển và hải đảo; thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch, nhiệm vụ theo Quyết định của UBND tỉnh Khánh Hòa; hỗ trợ trao các giải thưởng về môi trường, các hình thức khen thưởng nhằm tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**2. Các hình thức hỗ trợ tài chính:**

a) Cho vay với lãi suất ưu đãi;

b) Hỗ trợ lãi suất vay vốn, bảo lãnh vay vốn cho các dự án môi trường vay vốn từ các tổ chức tín dụng khác theo quy định của pháp luật;

c) Tài trợ kinh phí cho việc xây dựng, triển khai các dự án huy động nguồn vốn của Quỹ nhằm thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động xử lý khắc phục ô nhiễm môi trường, ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố, thảm họa môi trường gây ra, cho việc tổ chức các giải thưởng môi trường, các hình thức khen thưởng nhằm tôn vinh các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến về bảo vệ môi trường theo Quyết định của UBND tỉnh Khánh Hòa; cho các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường được quy định tại Điều lệ này;

d) Hợp tác với các tổ chức tài chính, các Quỹ Bảo vệ môi trường khác để đồng tài trợ, cho vay vốn các dự án môi trường phù hợp với tiêu chí và chức năng của Quỹ;

đ) Hỗ trợ cho các hoạt động phổ biến, tuyên truyền, thực hiện trợ giá cho các sản phẩm của dự án phát triển theo cơ chế sạch (CDM) theo quy định của pháp luật.

**Điều 14. Cho vay với lãi suất ưu đãi**

1. Đối tượng vay vốn với lãi suất ưu đãi là các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế, có nhu cầu và đề nghị vay vốn để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường được quy định tại khoản 1 Điều 13 của Điều lệ này.

2. Quỹ cho vay theo nguyên tắc có hoàn trả và có lãi. Các đối tượng vay vốn phải đảm bảo các yêu cầu:

a) Sử dụng vốn vay đúng mục đích đã ghi trong hợp đồng tín dụng;

b) Có khả năng tài chính để hoàn trả đầy đủ và đúng hạn vốn vay;

3. Điều kiện, thủ tục, hồ sơ vay vốn, việc giám sát quá trình vay vốn, trả nợ thực hiện theo quy định của Quy chế hoạt động nghiệp vụ của Cơ quan điều hành Quỹ Bảo vệ môi trường quy định.

4. Mức vốn cho vay và thẩm quyền quyết định mức cho vay:

a) Mức vốn cho vay của một dự án không được vượt quá 70% tổng mức đầu tư của dự án;

b) Thẩm quyền quyết định mức cho vay:

Hội đồng quyết định mức cho vay đối với dự án có khoản vay trên 01 tỷ đồng. Giám đốc Quỹ quyết định cho vay đối với dự án có khoản vay dưới 01 tỷ đồng.

5. Thời hạn cho vay do Giám đốc Quỹ quyết định trên cơ sở phù hợp với khả năng nguồn vốn của Quỹ, điều kiện cụ thể của chương trình, dự án vay vốn và khả năng trả nợ của đối tượng vay, nhưng tối đa không quá 05 (năm) năm kể cả thời gian gia hạn. Trường hợp đặc biệt do Hội đồng quyết định nhưng không quá 07 năm.

6. Lãi suất cho vay của Quỹ Bảo vệ môi trường là lãi suất ưu đãi với lãi suất tối đa không vượt quá 50% mức lãi suất cho vay của Ngân hàng Phát triển Việt Nam công bố vào cùng thời kỳ. Hội đồng Quản lý quyết định mức lãi suất cho vay cụ thể trong từng thời kỳ.

7. Bảo đảm tiền vay:

a) Quỹ cho vay trên cơ sở có tài sản bảo đảm bằng các hình thức cầm cố, thế chấp hoặc bảo lãnh của bên thứ ba. Trình tự, thủ tục bảo đảm tiền vay, xử lý tài sản bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm và các quy định pháp luật có liên quan;

b) Trong trường hợp việc cho vay không có tài sản bảo đảm đối với từng dự án đầu tư do Giám đốc Quỹ quyết định sau khi có ý kiến đồng ý của Hội đồng;

8. Trích lập quỹ dự phòng rủi ro đối với hoạt động cho vay:

a) Hàng năm Quỹ được trích lập quỹ dự phòng rủi ro để xử lý bù đắp tổn thất rủi ro trong hoạt động cho vay;

b) Mức trích lập quỹ dự phòng rủi ro của Quỹ thực hiện theo quy định của UBND tỉnh Khánh Hòa.

9. Xử lý rủi ro và thẩm quyền xử lý rủi ro:

9.1. Đối với các trường hợp Chủ đầu tư có dự án đầu tư được vay vốn của Quỹ gặp phải rủi ro do nguyên nhân chủ quan làm tổn thất tài sản dẫn tới việc không trả nợ đúng hạn cho Quỹ thì tùy từng trường hợp cụ thể, sau khi đã áp dụng các biện pháp thu hồi nợ, Giám đốc Quỹ xem xét quyết định việc gia hạn nợ hoặc khởi kiện Chủ đầu tư ra tòa án;

9.2. Đối với các trường hợp khi Chủ đầu tư có dự án đầu tư được vay vốn của Quỹ gặp rủi ro từ nguyên nhân khách quan, bất khả kháng thì được xử lý như sau:

a) Dự án gặp rủi ro từ nguyên nhân như: thiên tai, hỏa hoạn; làm tổn thất toàn bộ hay một phần tài sản, được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác nhận mức độ thiệt hại và Chủ đầu tư không còn khả năng trả nợ hoặc giảm khả năng trả nợ, thì Chủ đầu tư sử dụng toàn bộ số tiền bảo hiểm được bồi thường từ cơ quan bảo hiểm (nếu có) để trả nợ cho Quỹ. Số nợ còn lại được xem xét gia hạn nợ, giảm hoặc miễn lãi tiền vay, xóa nợ một phần hoặc toàn bộ tùy theo mức độ thiệt hại của dự án và khả năng trả nợ thực tế của Chủ đầu tư;

Giám đốc Quỹ kiểm tra, xác nhận khả năng trả nợ của Chủ đầu tư, báo cáo Hội đồng xem xét, trình UBND tỉnh Khánh Hòa hoặc cơ quan có thẩm quyền quyết định việc xóa nợ một phần hay toàn bộ nợ vay của dự án cho Chủ đầu tư;

Đối với dự án đã được quyết định xóa nợ một phần, số nợ vay còn lại có thể được Hội đồng xem xét theo thẩm quyền để miễn, giảm lãi tiền vay hoặc gia hạn nợ, khoan nợ tùy thuộc vào khả năng trả nợ thực tế của Chủ đầu tư;

b) Dự án gặp rủi ro do chính sách Nhà nước thay đổi thì được xem xét gia hạn nợ. Thời gian gia hạn nợ của một dự án không được vượt quá 1/3 thời hạn vay vốn ghi trong hợp đồng tín dụng. Giám đốc Quỹ quyết định việc gia hạn nợ trong khung thời gian quy định. Trường hợp đặc biệt, nếu Chủ đầu tư đề nghị gia hạn nợ vượt khung thời gian quy định, Giám đốc Quỹ có trách nhiệm kiểm tra xác nhận nhu cầu gia hạn nợ trình Hội đồng xem xét, quyết định;

Nếu sau khi đã gia hạn nợ mà dự án vẫn tiếp tục gặp khó khăn thì được xem xét giảm hoặc miễn lãi tiền vay. Hội đồng quyết định việc giảm hoặc miễn lãi tiền vay trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ;

Trường hợp đã áp dụng mọi biện pháp gia hạn nợ, miễn giảm lãi tiền vay mà Chủ đầu tư vẫn không có khả năng trả nợ, Hội đồng xem xét quyết định việc khoan nợ trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ;

c) Quỹ dự phòng rủi ro được sử dụng để bù đắp thiệt hại rủi ro trong các trường hợp xóa nợ, khoan nợ quy định tại Điều này. Trường hợp quỹ dự phòng rủi ro không đủ bù đắp, Hội đồng báo cáo UBND tỉnh Khánh Hòa xem xét, quyết định;

d) Trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị xin gia hạn nợ, miễn giảm lãi tiền vay, khoan nợ, xóa nợ một phần hoặc toàn bộ nợ vay thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động nghiệp vụ của Quỹ;

#### **Điều 15. Hỗ trợ lãi suất vay vốn**

1. Các tổ chức, cá nhân có dự án đầu tư hoặc hoạt động bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 1, Điều 13 của Điều lệ này có vay vốn của tổ chức tín dụng khác thì được xem xét hỗ trợ lãi suất vay vốn từ Quỹ Bảo vệ môi trường.

2. Việc cấp kinh phí hỗ trợ lãi suất vay vốn được tiến hành mỗi năm một lần trên cơ sở số nợ gốc và lãi vay đầu tư dự án mà Chủ đầu tư đã trả cho tổ chức tín dụng (không bao gồm các khoản nợ quá hạn).

3. Điều kiện để các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này được xem xét hỗ trợ lãi suất vay vốn:

a) Dự án đã hoàn thành, đưa vào sử dụng và hoàn trả được vốn vay cho các tổ chức tín dụng.

b) Dự án được cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường Trung ương hoặc tỉnh Khánh Hòa xác nhận đã thực hiện hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ môi trường hoặc giải quyết được các vấn đề môi trường.

c) Dự án chưa được vay vốn hoặc tài trợ bằng nguồn vốn hoạt động từ Quỹ.

4. Mức hỗ trợ lãi suất vay vốn và thẩm quyền quyết định

a) Mức hỗ trợ lãi suất vay vốn do Hội đồng quyết định. Việc xác định mức hỗ trợ lãi suất vay vốn căn cứ vào tổng số vốn đã vay của Chủ đầu tư từ các tổ chức tín dụng để đầu tư và lãi suất vay tại thời điểm cho vay nhưng không quá 50% lãi suất vay theo hợp đồng tín dụng Chủ đầu tư đã ký với tổ chức tín dụng, đồng thời không vượt quá mức trần lãi suất áp dụng của Quỹ theo quy định của UBND tỉnh Khánh Hòa tại thời điểm ký kết hợp đồng hỗ trợ lãi suất.

Xác định mức hỗ trợ lãi suất vay:

$$\begin{array}{ccccccc} \text{Mức hỗ trợ} & & \text{Số nợ gốc} & & \% \text{ Mức hỗ trợ} & & \text{Thời hạn thực vay} \\ \text{lãi suất} & = & \text{được hỗ} & \times & \text{được duyệt} & \times & \text{tính theo năm đối với} \\ & & \text{trợ lãi suất} & & & & \text{số nợ gốc được hỗ trợ} \\ & & & & & & \text{lãi suất} \end{array}$$

b) Việc hỗ trợ lãi suất vay vốn được thực hiện một lần cho mỗi dự án đầu tư bảo vệ môi trường. Việc cấp kinh phí hỗ trợ sẽ được tiến hành khi dự án đã hoàn thành kết quả, dự án được đưa vào sử dụng.

c) Hàng năm căn cứ vào kế hoạch bổ sung vốn Ngân sách nhà nước cho Quỹ, Giám đốc Quỹ lập kế hoạch trình Hội đồng xem xét, quyết định hỗ trợ từng đối tượng.

d) Thẩm quyền quyết định hỗ trợ lãi suất vay vốn cho dự án đầu tư bảo vệ môi trường khi vay từ các tổ chức tín dụng được quy định như sau:

Hội đồng quyết định danh mục các dự án, tổng mức hỗ trợ lãi suất vay và mức hỗ trợ lãi suất vay hàng năm. Giám đốc Quỹ quyết định mức hỗ trợ lãi suất vay của từng dự án.

#### **Điều 16. Bảo lãnh vay vốn**

1. Trong một số trường hợp đặc biệt theo yêu cầu nhiệm vụ được Hội đồng thông qua, các đối tượng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác ngoài Quỹ để thực hiện các dự án bảo vệ môi trường được xem xét bảo lãnh vay vốn.

2. Điều kiện để Chủ đầu tư có dự án đầu tư được bảo lãnh vay vốn:

a) Dự án đã được tổ chức tín dụng khác thẩm định cho vay và có văn bản yêu cầu bảo lãnh gửi Quý;

b) Phương án tài chính, phương án trả nợ vốn vay được Quý chấp thuận;

c) Có tài sản bảo đảm bằng hình thức cầm cố, thế chấp được Quý chấp thuận;

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin bảo lãnh vay vốn, ký kết hợp đồng bảo lãnh và giám sát quá trình bảo lãnh vay vốn được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động nghiệp vụ của Quý.

4. Mức bảo lãnh và thẩm quyền quyết định mức bảo lãnh:

a) Mức bảo lãnh vay vốn đối với một dự án không vượt quá mức vốn vay;

b) Hội đồng quyết định mức bảo lãnh vay vốn đối với từng dự án thuộc thẩm quyền của Giám đốc Quý. Đối với mức bảo lãnh vay vốn không thuộc thẩm quyền của Giám đốc Quý, Giám đốc Quý phải báo cáo Hội đồng xem xét, quyết định;

5. Thời hạn bảo lãnh vay vốn được xác định phù hợp với thời hạn vay vốn đã thỏa thuận giữa Chủ đầu tư với tổ chức tín dụng cho vay thực hiện dự án, nhưng không quá khung thời gian cho vay quy định của Quý.

6. Chủ đầu tư được bảo lãnh vay vốn phải trả cho Quý một khoản phí bảo lãnh tính bằng phần trăm (%) trên tổng số tiền đang bảo lãnh. Mức phí bảo lãnh cụ thể thực hiện theo các quy định hiện hành.

7. Trích lập dự phòng thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh vay vốn:

Hàng năm, Quý được trích dự phòng thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh vay vốn tính bằng phần trăm (%) trên tổng số vốn vay được bảo lãnh để dự phòng trả cho các tổ chức tín dụng khi Chủ đầu tư được bảo lãnh không trả nợ đúng hạn, nếu cuối năm không sử dụng hết, thì số vốn này được chuyển thành nguồn vốn cho vay năm sau. Trường hợp số vốn dự phòng không đủ thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh thì Hội đồng báo cáo UBND tỉnh Khánh Hòa xem xét, quyết định. Mức trích lập dự phòng thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh vay vốn thực hiện theo các quy định hiện hành.

8. Trích lập Quỹ dự phòng rủi ro đối với hoạt động bảo lãnh vốn vay:

Hàng năm, Quý trích lập quỹ dự phòng rủi ro đối với hoạt động bảo lãnh vốn vay để bù đắp các tổn thất do không thu hồi được vốn đã trả cho các tổ chức tín dụng khi Chủ đầu tư được bảo lãnh vay vốn không trả nợ đúng hạn. Tỷ lệ trích lập quỹ thực hiện theo các quy định hiện hành.

9. Xử lý rủi ro và thẩm quyền xử lý rủi ro:

Khi Chủ đầu tư có dự án đầu tư được Quý bảo lãnh vay vốn của tổ chức tín dụng khác gặp rủi ro không trả nợ đúng hạn cho tổ chức tín dụng cấp vốn mà không được tổ chức tín dụng cho hoãn, gia hạn nợ và Quý phải trả nợ thay Chủ đầu tư theo cam kết ghi trong thư bảo lãnh, thì được xử lý như sau: yêu cầu Chủ đầu tư ký kế ước nhận nợ vay với Quý về số tiền trả nợ thay; đồng thời tiến hành

ngay các biện pháp xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi vốn hoặc khởi kiện nếu Chủ đầu tư cố tình không thực hiện đúng các nghĩa vụ đã cam kết trong hợp đồng bảo lãnh theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp tài sản cầm cố, thế chấp sau khi xử lý vẫn không thu hồi đủ số tiền đã trả nợ thay và quỹ dự phòng rủi ro không đủ bù đắp, Giám đốc Quỹ báo cáo Hội đồng để kịp thời báo cáo UBND tỉnh Khánh Hòa xem xét, quyết định.

#### **Điều 17. Tài trợ và đồng tài trợ**

1. Quỹ tài trợ cho tổ chức, cá nhân có các chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường như: xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường, ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố môi trường, thiên tai gây ra, các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu; phổ biến, tuyên truyền về quản lý, khai thác tài nguyên và môi trường biển và hải đảo; thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch, nhiệm vụ theo Quyết định của UBND tỉnh Khánh Hòa; hỗ trợ trao các giải thưởng về môi trường, các hình thức khen thưởng nhằm tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Quỹ phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đồng tài trợ cho các chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường được quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Điều kiện để các chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường được tài trợ và đồng tài trợ:

a) Chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường được cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường xác nhận thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Đối với dự án đầu tư bảo vệ môi trường, Chủ đầu tư phải có vốn đối ứng ít nhất là 50% tổng kinh phí đầu tư để thực hiện dự án đó;

c) Hồ sơ xin tài trợ hoặc đồng tài trợ được Quỹ chấp thuận và tiến hành ký hợp đồng tài trợ hoặc đồng tài trợ;

4. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin tài trợ và đồng tài trợ, giám sát quá trình tài trợ và đồng tài trợ thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động nghiệp vụ của Quỹ;

5. Mức tài trợ và thẩm quyền quyết định mức tài trợ:

a) Mức vốn tài trợ tối đa bằng 50% tổng chi phí để thực hiện các chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường xin tài trợ và phải phù hợp với khả năng nguồn vốn của Quỹ cho phép;

b) Giám đốc Quỹ đề nghị mức tài trợ đối với từng dự án trình Hội đồng xem xét, quyết định;

6. Quỹ được sử dụng vốn hoạt động bổ sung để tài trợ và đồng tài trợ. Việc sử dụng nguồn vốn bổ sung để tài trợ và đồng tài trợ thực hiện theo các quy định của UBND tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 18. Nhận ủy thác và ủy thác hỗ trợ đầu tư hoặc tài trợ cho các dự án bảo vệ môi trường**

**1. Nhận ủy thác**

a) Quỹ được nhận ủy thác cho vay, thu hồi nợ và tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo hợp đồng nhận ủy thác;

b) Quỹ được hưởng mức phí dịch vụ nhận ủy thác. Mức phí dịch vụ nhận ủy thác do các bên thỏa thuận và ghi trong hợp đồng nhận ủy thác.

**2. Ủy thác**

a) Quỹ được quyền ủy thác cho các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính thực hiện cho vay và thu hồi nợ theo hợp đồng ủy thác;

b) Mức phí dịch vụ ủy thác do Hội đồng thỏa thuận với Quỹ đầu tư Phát triển tính theo từng giai đoạn phù hợp với thực tế và quy định.

**Điều 19. Nhận ký quỹ phục hồi môi trường**

1. Quỹ nhận ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản với các tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Trình tự, thủ tục nhận ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 20. Tham gia các chương trình, dự án theo quyết định của cấp có thẩm quyền**

1. Quỹ huy động các nguồn lực cần thiết để tham gia điều phối, quản lý tài chính các chương trình, dự án bảo vệ môi trường theo phân công của UBND tỉnh Khánh Hòa.

2. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công, chỉ đạo của UBND tỉnh Khánh Hòa.

3. Hội đồng chỉ đạo Giám đốc Quỹ tổ chức thực hiện các chương trình, dự án và nhiệm vụ khác theo phân công của UBND tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 21. Giám sát, kiểm tra vốn cho vay, hỗ trợ lãi suất vay, bảo lãnh vốn vay, tài trợ và đồng tài trợ**

1. Quỹ có trách nhiệm kiểm tra định kỳ và đột xuất các tổ chức, cá nhân sử dụng vốn của Quỹ trong quá trình triển khai các hoạt động, nhiệm vụ và dự án bảo vệ môi trường để đảm bảo việc sử dụng vốn của Quỹ đúng mục đích, đúng đối tượng đã được cam kết trong các hợp đồng, văn bản tài liệu đã ký kết giữa các tổ chức, cá nhân này và Quỹ.

2. Trường hợp phát hiện các Chủ đầu tư vi phạm cam kết với Quỹ hoặc vi phạm các quy định của Nhà nước, Quỹ có quyền rút vốn vay, đình chỉ hỗ trợ lãi suất vay, bảo lãnh vốn vay, tài trợ và đồng tài trợ đối với các Chủ đầu tư và tiến hành khởi kiện theo quy định của pháp luật.



3. Việc giám sát, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các Chủ đầu tư sử dụng vốn của Quỹ được thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động nghiệp vụ của Quỹ và các quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 22. Hợp tác với các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước**

1. Quỹ được quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để kêu gọi, thu hút và tiếp nhận tài trợ hoặc huy động vốn bổ sung cho Quỹ.

2. Quỹ được hợp tác với các tổ chức tài chính trong và ngoài nước, Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam (VEPF), Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF), các Quỹ môi trường nước ngoài, các Quỹ Bảo vệ môi trường ngành, địa phương để thực hiện việc đồng tài trợ, cho vay vốn đối với các hoạt động bảo vệ môi trường theo quy định của Điều lệ này.

3. Giám đốc Quỹ quyết định việc hợp tác, tiếp nhận tài trợ hoặc huy động vốn bổ sung từ các tổ chức, cá nhân trong nước.

Việc hợp tác, tiếp nhận tài trợ hoặc huy động vốn bổ sung từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài do Giám đốc Quỹ quyết định sau khi đã báo cáo và có ý kiến chấp thuận của Hội đồng và các cơ quan có thẩm quyền.

## **Chương VI**

### **CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ**

#### **Điều 23. Chế độ tài chính**

1. Hàng năm, Quỹ có trách nhiệm xây dựng kế hoạch về vốn và sử dụng vốn, kế hoạch thu - chi tài chính.

2. Chế độ tài chính của Quỹ được thực hiện theo quy định hiện hành.

#### **Điều 24. Chế độ kế toán**

1. Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Khánh Hòa là tổ chức tài chính Nhà nước hạch toán độc lập. Năm tài chính của Quỹ bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào cuối ngày 31 tháng 12 dương lịch của năm đó.

2. Kết quả hoạt động tài chính của Quỹ là chênh lệch thu, chi tài chính thực hiện trong năm, được xác định giữa tổng thu nhập trừ đi tổng chi phí phát sinh trong năm.

3. Chế độ kế toán của Quỹ Bảo vệ môi trường được áp dụng chế độ kế toán của Quỹ đầu tư và phát triển tỉnh Khánh Hòa và các quy định khác có liên quan.

#### **Điều 25. Báo cáo tài chính và phê duyệt báo cáo tài chính**

1. Quỹ thực hiện chế độ báo cáo tài chính và phê duyệt tài chính theo quy định hiện hành và hướng dẫn của Sở Tài chính.

2. Giám đốc Quỹ chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các báo cáo.

## **Điều 26. Kiểm toán**

Quý tự tổ chức kiểm toán nội bộ về tài chính hoặc thuê kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

Kết quả kiểm toán phải được báo cáo kịp thời với Ban Kiểm soát, Hội đồng.

## **Điều 27. Trích lập các quỹ theo quy định**

1. Quỹ được trích lập quỹ bổ sung vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi từ chênh lệch thu chi tài chính hàng năm của Quý. Mức trích lập cụ thể theo quy định hiện hành.

2. Mục đích sử dụng các quỹ

a) Quỹ bổ sung vốn điều lệ được dùng để tăng vốn điều lệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

b) Quỹ đầu tư phát triển được sử dụng để: đầu tư mua sắm tài sản, đổi mới công nghệ trang thiết bị, điều kiện làm việc theo kế hoạch được Hội đồng phê duyệt;

c) Quỹ khen thưởng được sử dụng để khen thưởng cuối năm hoặc thường thường kỳ cho cán bộ, nhân viên, người lao động có thành tích trong công tác, học tập; thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể của Quý có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nghiệp vụ mang lại hiệu quả; mức thưởng do Giám đốc Quý quyết định.

Quỹ khen thưởng còn được dùng để thưởng cho các cá nhân, tập thể ngoài Quý có quan hệ, đóng góp hiệu quả vào hoạt động của Quý; mức thưởng do Chủ tịch Hội đồng quyết định;

d) Quỹ phúc lợi được sử dụng để đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa, bổ sung vốn xây dựng các công trình phúc lợi của Quý, góp vốn đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung với các đơn vị khác theo thỏa thuận. Chi cho các hoạt động thể thao, văn hóa phúc lợi công cộng của tập thể người lao động. Chi trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất cho người lao động. Đóng góp cho quỹ phúc lợi xã hội và chi các hoạt động phúc lợi khác. Giám đốc Quý phối hợp với công đoàn để quản lý, sử dụng Quỹ này.

## **Chương VII**

### **CHẾ ĐỘ THÔNG TIN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN**

#### **Điều 28. Chế độ thông tin**

Quý được trao đổi thông tin về hoạt động của Quý trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật về thông tin và bảo mật.

#### **Điều 29. Bảo mật thông tin**

1. Cán bộ, nhân viên Quý và những người có liên quan không được tiết lộ bí mật các thông tin về hoạt động của Quý theo quy định của pháp luật.

2. Quý có quyền từ chối yêu cầu của tổ chức, cá nhân về cung cấp thông tin liên quan đến khách hàng, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc được sự chấp thuận của khách hàng.

## **Chương VIII** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 30. Con dấu**

1. Con dấu của Quý được khắc theo mẫu quy định thống nhất của Bộ Công an, trước khi sử dụng được đăng ký tại cơ quan công an có thẩm quyền.

2. Hội đồng, Ban kiểm soát, Giám đốc Quý sử dụng và quản lý con dấu theo quy định hiện hành của Nhà nước.

### **Điều 31. Tuân thủ pháp luật**

Các nội dung về tổ chức và hoạt động của Quý không ghi trong bản Điều lệ này sẽ được thực hiện theo Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật hiện hành.

### **Điều 32. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc hoặc chưa phù hợp với thực tế, quy định hiện hành, các ngành, các cấp có liên quan kịp thời phản ánh về cơ quan điều hành nghiệp vụ Quý để tổng hợp, báo cáo Hội đồng xem xét, trình Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Chiến Thắng